

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 49 /2019/HSST

Ngày: 14/11/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần tham dự gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên toà: **Ông Bùi Thanh Giảng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Cao Châu Tiếp**
2/ Ông **Võ Thanh Hải.**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Minh Cảnh**, Thư ký TAND thị xã Cai Lay.
- Đại diện VKSND thị xã Cai Lay: Ông **Nguyễn Trần Quốc Vương** - KSV.

Ngày 14/11/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/HSST ngày 02/10/2019 và thông báo दौर ngày xét xử số 01/TB-TA ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc D, sinh 1989.

- Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Làm vườn.
- Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 9/12
- Con ông Nguyễn Văn Mười H, sinh 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B M, sinh 1966.

- Vợ: Trương Thị Kim P, sinh 1991. Con: Có 02 người, lớn nhất sinh 2015, nhỏ nhất sinh 2016.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 02 lần. Lần 1: Ngày 07/9/2018 bị Ủy ban nhân dân xã Long Khánh, thị xã Cai Lay, Tiền Giang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 07/9/2018. Đã chấp hành xong.

Lần 2: Ngày 14/5/2019 bị Công an thị xã Cai Lay, Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đã chấp hành xong.

Về nhân thân: Ngày 23/5/2011 bị Công an xã Long Khánh, huyện Cai Lay xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh nhau, đã chấp hành xong và ngày 13/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/5/2019 đến nay.

- Bị cáo có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Nguyễn Thị B M, sinh 1966.(Có mặt)

- Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

***Người bị hại:**

1/ Nguyễn Văn C, sinh 14/4/2002. (Có đơn xin vắng mặt)
Đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Văn H, sinh 1971. (Có đơn xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp D, xã E, huyện F, Tiền Giang.

2/ Nguyễn Văn X, sinh 1952. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

3/ Nguyễn Thị B, sinh 1955. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

4/ Lê Minh H1, sinh 1983. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp G, xã H, huyện F, Tiền Giang.

5/ Phạm Hữu N, sinh 1990. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp K, xã L, thị xã C, Tiền Giang.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Lê Long Hồ, sinh 1988. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Mỹ Trinh A, xã Hậu Mỹ Trinh, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

2/ Đoàn Thanh Tâm, sinh 1980. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Tân Bình, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang.

3/ Lê Ngọc Trương, sinh 1986. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp D, xã E, huyện F, Tiền Giang.

4/ Huỳnh Văn Nhỏ, sinh 1968. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Mỹ Vĩnh, Long Khánh, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang.

5/ Châu Hoài Nam (Vệ), sinh 1981. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Phú Thuận, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang.

6/ Nguyễn Minh Thông, sinh 1990. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang.

***Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Thị Mộng Thúy, , sinh 1985. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

2/ Nguyễn Hoàng Nam, sinh 1985. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Phú Hiệp, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang.

3/ Nguyễn Thành Đô, sinh 1990. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

4/ Lê Văn Thức, sinh 1970. (Có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/5/2019, sau khi sử dụng ma túy tổng hợp, bị cáo Nguyễn Phúc D nảy sinh ý định đến nhà ông Nguyễn Văn X ngụ cùng ấp để gây thương tích do có mâu thuẫn trước đó. D 02 tay cầm 02 đoạn cây gỗ và đi bộ đến nhà ông X. Trên đường đi D gặp anh Nguyễn Văn Quyền và anh Đặng Văn Hoàng nên D đuổi đánh nhưng cả hai bỏ chạy. D tiếp tục đi thì gặp anh Nguyễn Văn C đang chạy xe mô tô, D chặn xe lại và cầm đoạn cây đánh trúng tay, lưng của anh Chương gây thương tích, anh Chương điều khiển xe bỏ chạy. D tiếp tục đi bộ đến nhà ông X thì thấy ông X đang ngồi trên bộ ván, D cầm cây đánh nhiều cái vào lưng, tay trái và bàn chân trái của ông X. Lúc này, chị Nguyễn Thị Mộng Thúy là con dâu ông X chạy ra xem thì thấy ông X bị D đánh nên bỏ chạy ra sau

nhà, bà Nguyễn Thị B là vợ ông X cũng chạy ra thì bị D dùng đoạn cây gỗ đánh trúng nhiều cái vào má phải, tay phải, gối phải gây thương tích. Sau đó D bỏ đi ra đường dal trước nhà ông X, khi đi được 01 đoạn thì gặp anh Lê Minh H1 chạy xe mô tô ngang qua thì bị D dùng đoạn cây đánh trúng vùng lưng anh Hùng, anh Hùng dừng xe lại, D tiếp tục dùng đoạn cây đánh, anh Hùng đưa tay trái đỡ nên trúng vào tay trái và anh Hùng bỏ chạy. Sau đó D đi về nhà.

Sau khi nhận được tin báo của người dân, Công an xã Long Khánh báo cáo Công an thị xã Cai Lậy phối hợp hỗ trợ giải quyết vụ việc. Khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã Long Khánh gồm ông Huỳnh Văn Nhỏ, Trưởng Công an; ông Châu Hoài Nam, Phó Trưởng Công an và ông Nguyễn Minh Thông; Công an viên thường trực xã cùng mặc trang phục Công an nhân dân kết hợp với Công an thị xã Cai Lậy gồm ông Lê Long Hồ mặc trang phục Cảnh sát nhân dân, ông Phạm Hữu N, ông Đoàn Thanh Tâm và ông Lê Ngọc Trương mặc thường phục. Tất cả đi đến nhà ông X xem xét giải quyết vụ việc, sau đó đi đến nhà Nguyễn Phúc D để tiến hành làm việc đối với D. Tổ công tác đi xe mô tô đến đầu xe cách nhà D khoảng 40 mét. D trong nhà 01 tay cầm dao chạy ra và đuổi chém lực lượng Công an nhưng mọi người bỏ chạy. Tuy nhiên ông Phạm Hữu N bị té xuống khu vực đất thấp trong vườn sầu riêng nên D đứng trên cao dùng dao chém xuống vùng đầu ông Nghĩa làm nứt nón bảo hiểm trượt trúng vào vai phải ông Nghĩa, D tiếp tục chém trúng vào vai phải ông Nghĩa. Sau đó D cầm dao đi đến xe ông Nam và chặt vào mặt nạ xe 01 cái rồi vứt dao xuống đất. Lúc này ông Nghĩa cùng tổ công tác khống chế D.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao dài 37,5cm, lưỡi dao dài 25cm, một lưỡi cắt, mũi bằng, nơi rộng nhất dài 08cm, sống dao dày 0,5cm, mặt trái dao dài 12.5cm, cán được quấn băng keo màu đen; 01 đoạn gỗ vuông dài 40cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhọn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 42cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhọn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 48cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 02 đầu gãy mới; 01 mũ bảo hiểm màu xám, mặt trước có lắp kính, trên mũ bảo hiểm có chữ AWA, có vết nứt hở trên mũ với độ lớn giảm dần kéo dài từ giữa vành sau mũ về phía trước mũ bên phải dài 27cm, vết nứt vỡ phức tạp, vùng vỡ rộng nhất kích thước 2.5cm x 01cm, quay nón bằng vải màu đen; 01 đĩa DVD bên trong có dữ liệu điện tử 04 đoạn camera ghi hình việc Nguyễn Phúc D gây thương tích tại nhà ông Nguyễn Văn X.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 160/CN-BV ngày 06/5/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy cấp cho anh Nguyễn Văn C ghi nhận thương tích như sau: Sưng đau vùng khuỷu (T), , xây sát da dạng đường vùng lưng (T) dài # 10cm, rộng 3cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/2019/TgT ngày 07/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với anh Chương là 01%.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 162/CN-BV ngày 07/5/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy cấp cho anh Nguyễn Văn X ghi nhận thương tích như sau: đau vùng lưng , xây sát khuỷu tay (T), sưng đỏ bàn chân (T).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/2019/TgT ngày 14/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với ông X là 02%.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 163/CN-BV ngày 07/5/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy cấp cho anh Nguyễn Thị B ghi nhận thương tích như sau: Sưng nề bầm vùng má phải khoảng 3x3cm, sưng bầm khuỷu tay phải khoảng 3x3cm, xây sát + sưng bầm gối phải.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 201/2019/TgT ngày 14/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với bà Bé là 08%.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 158/CN-BV ngày 06/5/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy cấp cho anh Lê Minh H1 ghi nhận thương tích như sau: Sưng bầm vùng lưng trái 3x4cm, sưng đau ngón V bàn tay trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/2019/TgT ngày 07/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với anh Hùng là 01%.

- Theo giấy chứng nhận thương tích số 159/CN-BV ngày 06/5/2019 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy cấp cho ông Phạm Hữu N ghi nhận thương tích như sau: Vết thương xước da vùng vai phải 13cm và 15cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 180/2019/TgT ngày 07/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với ông Nghĩa là 09%.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 2705 ngày 30/8/2019 và số 2845 ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự kết luận: mặt nạ trước đầu xe của xe mô tô biển số 63S7-3373 nhãn hiệu SUFAT LÀ 37.500 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số 411/KL-VPYTW ngày 24/7/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Nguyễn Phúc D:

+ Về y học: trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Những người bị hại đều có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tất cả các người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, bị cáo khai nhờ người bạn tên Đạt mua về sử dụng chung. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đang tiến hành xác minh, truy tìm Đạt khi có kết quả xử lý sau.

Đối với hành vi bị cáo dùng dao chém làm hư hỏng mặt nạ xe mô tô biển số 63S7-3373 của ông Châu Hoài nam, tài sản hư hỏng, thiệt hại không đủ định lượng cấu thành tội phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tách riêng hồ sơ để xử phạt về hành vi này.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTXCL ngày 01/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Phúc D về tội Cố ý gây thương tích và Chống người thi hành công vụ theo quy định tại điểm a, k khoản 1 điều 134 và khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng xin vắng mặt và không thay đổi ý kiến trong quá trình điều tra..

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, có ông nội là Liệt sỹ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Tòa án áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 330, Điều 38, điểm q, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ Luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc D phạm các tội Cố ý gây thương tích và Chống người thi hành công vụ và xử phạt bị cáo mức án tù 09 - 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; từ 09 - 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 18 – 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 37,5cm, lưỡi dao dài 25cm, một lưỡi cắt, mũi bằng, nơi rộng nhất dài 08cm, sống dao dày 0,5cm, mặt trái dao dài 12,5cm, cán được quấn bằng keo màu đen; 01 đoạn gỗ vuông dài 40cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhẵn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 42cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhẵn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 48cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 02 đầu gãy mới; 01 mũ bảo hiểm màu xám, mặt trước có lắp kính, trên mũ bảo hiểm có chữ AWA, có vết nứt hở trên mũ với độ lớn giảm dần kéo dài từ giữa vành sau mũ về phía trước mũ bên phải dài 27cm, vết nứt vỡ phức tạp, vùng vỡ rộng nhất kích thước 2.5cm x 01cm, quay nón bằng vải màu đen; Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD bên trong có dữ liệu điện tử 04 đoạn camera ghi hình việc Nguyễn Phúc D gây thương tích tại nhà ông Nguyễn Văn X.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Phúc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phúc D đã dùng đoạn cây gỗ gây tổn thương cơ thể cho anh Chương là 01%, ông X là 02%, bà Bé là 08%, anh Hùng là 01% và dùng dao chém gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh Nghĩa đang thi hành công vụ là 09% đồng thời có hành vi dùng dao rượt đuổi lực lượng công an đang thi hành nhiệm vụ nên đã phạm các tội Cố ý gây thương tích và Chống người thi hành công vụ. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Bị cáo là người nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi sử dụng ma túy bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho nhiều người bằng hung khí nguy hiểm trong đó có cán bộ Công an đang thi hành công vụ và có hành vi dùng dao rượt đuổi đối với lực lượng Công an đang thi hành nhiệm vụ. Hành vi này không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân, xâm phạm đến hoạt động của cơ quan thi hành nhiệm vụ được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác, xâm phạm hoạt động của người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo có ông nội là Liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đồng thời bị cáo cũng có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy, bị cáo khai nhờ người bạn tên Đạt mua về sử dụng chung. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đang điều tra làm rõ. Khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi dùng dao chém mặt nạn nhân xe mô tô 63S7-3373 của anh Châu Hoài Nam, tài sản thiệt hại không đủ cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tách riêng để xử phạt về hành vi này.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội và tài sản bị hư hỏng : 01 con dao dài 37,5cm, lưỡi dao dài 25cm, một lưỡi cắt, mũi bằng, nơi rộng nhất dài 08cm, sống dao dày 0,5cm, mặt trái dao dài 12,5cm, cán được quấn băng keo màu đen; 01 đoạn gỗ vuông dài 40cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhẵn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 42cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhẵn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 48cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 02 đầu gãy mới; 01 mũ bảo hiểm màu xám, mặt trước có lắp kính, trên mũ bảo hiểm có chữ AWA, có vết nứt hở trên mũ với độ lớn giảm dần kéo dài từ giữa vành sau mũ về phía trước mũ bên phải dài 27cm, vết nứt vỡ phức tạp, vùng vỡ rộng nhất kích thước 2.5cm x 01cm, quay nón bằng vải màu đen; Lưu hồ sơ vụ án: đĩa DVD bên trong có dữ liệu điện tử 04 đoạn camera ghi hình việc Nguyễn Phúc D gây thương tích tại nhà ông Nguyễn Văn X.

Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Phúc D** phạm các tội: Cố ý gây thương tích và Chống người thi hành công vụ.

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 330, Điều 38, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Phúc D **01 (một) năm tù** về tội Cố ý gây thương tích và **09 (chín) tháng tù** về tội chống người thi hành công vụ. **Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội và tài sản bị hư hỏng : 01 con dao dài 37,5cm, lưỡi dao dài 25cm, một lưỡi cắt, mũi bằng, nơi rộng nhất dài 08cm, sống dao dày 0,5cm, mặt trái dao dài 12.5cm, cán được quấn bằng keo màu đen; 01 đoạn gỗ vuông dài 40cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhẵn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 42cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 01 đầu nhẵn cũ, 01 đầu gãy mới; 01 đoạn gỗ vuông dài 48cm, cạnh 2.6cm x 2.6cm, 02 đầu gãy mới; 01 mũ bảo hiểm màu xám, mặt trước có lắp kính, trên mũ bảo hiểm có chữ AWA, có vết nứt hở trên mũ với độ lớn giảm dần kéo dài từ giữa vành sau mũ về phía trước mũ bên phải dài 27cm, vết nứt vỡ phức tạp, vùng vỡ rộng nhất kích thước 2.5cm x 01cm, quay nón bằng vải màu đen; (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019). Lưu hồ sơ vụ án: 01 đĩa DVD bên trong có dữ liệu điện tử 04 đoạn camera ghi hình việc Nguyễn Phúc D gây thương tích tại nhà ông Nguyễn Văn X.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự , Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

/)/ ời nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TXCL
- Chi cục THADS.TXCL
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng